TÒA ÁN NHÂN DÂN **TỈNH ĐỒNG THÁP**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 08/2017/HNGĐ-ST
Ngày: 28/03/2017
V/v tranh chấp xin ly hôn

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN TỈNH ĐỒNG THÁP

- Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

- Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Lê Thị Trúc Phương

- Các Hội thẩm nhân dân: Ông Đoàn Ngọc Minh

Bà Nguyễn Thanh Hoa

- Thư ký phiên tòa: Bà Ong Thị Ngọc Tâm - Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Đồng Tháp.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Đồng Tháp: Không tham gia phiên tòa.

Trong ngày 28 tháng 3 năm 2017, tại Trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Đồng Tháp xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 13/2015/TLST-HNGĐ ngày 27 tháng 5 năm 2015 về tranh chấp ly hôn, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 07/2017/QĐXX-ST ngày 24 tháng 02 năm 2017, giữa các đương sự:

1. Nguyên đơn: Chị Bùi Thị D, sinh năm 1976;

Địa chỉ: Ấp H, xã T, huyện L, tỉnh Đồng Tháp.

2. Bị đơn: Anh Peng Chin L, sinh năm 1955; Quốc tịch: Trung Quốc (Đài Loan);

Địa chỉ: Hẻm A, khóm 001, thôn T, làng T, huyện N, Đài Loan.

(Chị Bùi Thị D có mặt, anh Peng Chin L vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Chị Bùi Thị D và anh Peng Chin L kết hôn năm 2011 thông qua mai mối, có đăng ký kết hôn và được Ủy ban nhân dân tỉnh Đồng Tháp cấp giấy chứng nhận kết hôn số 09, quyển số 01, ngày 22/01/2011. Sau khi kết hôn, anh Peng Chin L và chị Bùi Thị D chung sống ở Việt Nam được vài tháng thì anh

Peng Chin L về Đài Loan khoảng 01 tháng thì anh Peng Chin L trở về Việt Nam cùng chị D đi phỏng vấn nhưng không đạt. Anh Peng Chin L trở về Đài Loan từ tháng 8/2012 cho đến nay không còn liên lạc. Nay tình cảm vợ chồng không còn nên chị Bùi Thị D yêu cầu được ly hôn với anh Peng Chin L.

Về con chung, tài sản chung, nợ chung: Không có.

Đối với anh Peng Chin L đã được Tòa án nhân dân tỉnh Đồng Tháp thực hiện việc ủy thác tư pháp đến Cơ quan có thẩm quyền Đài Loan để tống đạt các giấy tờ liên quan (hai lần) cho anh Peng Chin L theo quy định của pháp luật Việt Nam. Nhưng đến nay, anh Peng Chin L vẫn không có văn bản ý kiến gởi cho Tòa án nhân dân tỉnh Đồng Tháp.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu chứng cứ có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa và căn cứ kết quả tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

Chị Bùi Thị D và anh Peng Chin L kết hôn với nhau năm 2011, có đăng ký kết hôn và được Ủy ban nhân dân tỉnh Đồng Tháp cấp giấy chứng nhận đăng ký kết hôn số 09, quyển số 01, ngày 22/01/2011 là phù hợp với quy định tại Điều 9 Luật hôn nhân và gia đình Việt Nam 2014.

Theo quy định tại Điểm b, Khoản 1 Điều 470 của Bộ luật tố tụng dân sự nước Cộng hoà xã hội chủ nghĩa Việt Nam, thì việc ly hôn giữa công dân Việt Nam và người nước ngoài thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án Việt Nam; Căn cứ quy định tại Điều 127 Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014 của nước Cộng hoà xã hội chủ nghĩa Việt Nam thì vụ án ly hôn này được áp dụng pháp luật Việt Nam để giải quyết.

Xét yêu cầu của chị Bùi Thị D xin được ly hôn với anh Peng Chin L. Hội đồng xét xử xét thấy: Sau khi kết hôn, chị D và anh Peng Chin L cùng sống tại Việt Nam được vài tháng thì anh Peng Chin L trở về Đài Loan. Tuy nhiên sau khi phỏng vấn nhưng không đạt thì đến tháng 8/2012, hai bên không còn liên lạc với nhau nữa. Xét vì: Cuộc sống vợ chồng mỗi người một nơi, tình cảm không còn, mục đích hôn nhân không đạt được nên căn cứ Điều 56 Luật Hôn nhân và gia đình Việt Nam, chấp nhận yêu cầu xin ly hôn của chị Bùi Thị D đối với anh Peng Chin L là phù hợp.

Về con chung, tài sản chung, nợ chung: Không có yêu cầu nên Hội đồng xét xử không xem xét giải quyết.

Đối với anh Peng Chin L đã được Tòa án nhân dân tỉnh Đồng Tháp thực hiện việc ủy thác tư pháp đến cơ quan có thẩm quyền Đài Loan để tống đạt các giấy tờ liên quan cho anh Peng Chin L. Nhưng đến nay, anh Peng Chin L không có văn bản ý kiến gởi cho Tòa án nhân dân tỉnh Đồng Tháp và vắng mặt tại phiên tòa. Nên căn cứ Khoản 5 Điều 477 Bộ Luật tố tụng dân sự của Nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam, Hội đồng xét xử xét xử vắng mặt anh Peng Chin L.

Về án phí sơ thẩm: Chị Bùi Thị D phải chịu tiền án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm theo quy định tại Điều 147 của Bộ Luật tố tụng dân sự của Nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào Điều 56 và Điều 127 Luật Hôn nhân gia đình năm 2014; Khoản 4 Điều 147, Điểm d Khoản 1 Điều 469, Điểm b Khoản 1 Điều 470, Khoản 5 Điều 477 và Điều 479 Bộ Luật tố tụng dân sự của nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam; Điều 27 Pháp lệnh số 10 ngày 27/02/2009 của Ủy ban thường vụ Quốc hội nước Cộng hoà xã hội chủ nghĩa Việt Nam quy định về án phí, lệ phí Tòa án.

Tuyên xử:

- Chấp nhận yêu cầu của chị Bùi Thị D.

- Chị Bùi Thị D được ly hôn với anh Peng Chin L.

- Về án phí: Chị Bùi Thị D phải chịu 200.000 đồng án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm, được khấu trừ vào tiền tạm ứng án phí đã nộp 200.000 đồng theo Biên lai số 032359 ngày 26/5/2015 của Cục thi hành án dân sự tỉnh Đồng Tháp.

Nguyên đơn được quyền kháng cáo bản án này lên Tòa án nhân dân cấp cao tại Thành phố Hồ Chí Minh trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Bị đơn được quyền kháng cáo bản án này lên Toà án nhân dân cấp cao tại Thành phố Hồ Chí Minh trong thời hạn 12 tháng, kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:
- VKSND Tỉnh ĐT;
- Cục THADS Tỉnh;
- Phòng KTNV-THA TA Tỉnh;
- Các đương sự;
- Lưu: HSVA, VT(T).

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Lê Thị Trúc Phương